

Số *MM* /LĐTBXH – TL
V/v khấu trừ tiền lương để nộp
thuế thu nhập cao.

Hà Nội, ngày *24* tháng 5 năm 2006

Kính gửi: Chi nhánh Văn phòng Luật sư Vilaf – Hồng Đức
(phòng 603, tòa nhà HCO 44B Lý Thường Kiệt, Hà Nội).

Trả lời công văn đề ngày 9 tháng 5 năm 2006 của quý Sở về việc ghi tại trích
yếu, sau khi xem xét Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội có ý kiến như sau:

1/ Theo quy định tại Điều 9, Nghị định số 114/2002/NĐ-CP ngày 31 tháng 12
năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ
luật Lao động về tiền lương thì mức khấu trừ dần không quá 30% tiền lương hàng
tháng của người lao động chỉ áp dụng trong trường hợp người lao động tạm ứng tiền
của doanh nghiệp hoặc phải bồi thường thiệt hại vật chất theo quy định của pháp luật
lao động. Khoản khấu trừ tiền lương của người lao động được tính trên số tiền lương
hàng tháng (không bao gồm tiền thưởng và phụ cấp không có tính chất lương) người
lao động nhận được sau khi đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và nộp thuế thu nhập
đối với người có thu nhập cao (nếu có). Vì vậy, các khoản khấu trừ khác ngoài quan
hệ lao động không thuộc phạm vi áp dụng mức khấu trừ trên.

2/ Theo quy định của pháp luật lao động thì tiền lương của người lao động là
khoản tiền người sử dụng lao động phải trả theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động
và thỏa ước lao động tập thể. Vì vậy, việc người sử dụng lao động giữ lại toàn bộ tiền
lương của người lao động để thực hiện việc nộp thuế do chưa trích nộp cho cơ quan
thuế đối với các khoản phát sinh thuế thu nhập cao phát sinh trong nhiều năm của
người lao động là không có căn cứ. Để truy thu khoản thuế phát sinh trên thì người sử
dụng lao động cần thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước về thuế.

Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội trả lời để quý Văn phòng được biết và tư
vấn cho các doanh nghiệp thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài chính;
- Lưu VP, Vụ TL.

TL. BỘ TRƯỞNG
Vụ trưởng Vụ Tiền lương – Tiền công



PHẠM MINH HUÂN